

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI TỈNH HÀ TĨNH

Trương Thị Phương Thảo

Trường Đại học Hà Tĩnh

Email: thao.truongthiphuong@htu.edu.vn

Ngày nhận bài (received): 30/11/2018

Ngày nhận bản sửa (revised): 15/2/2019

Ngày nhận đăng (accepted): 20/3/2019

Tóm tắt

Xây dựng nông thôn mới hướng tới nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân với kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị. Đồng thời, xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng và an ninh, trật tự được giữ vững. Cùng với các địa phương khác trong cả nước, những năm qua, tỉnh Hà Tĩnh đã nỗ lực, quyết tâm thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo định hướng chương trình mục tiêu quốc gia.

Từ khóa: Nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia, tỉnh Hà Tĩnh.

The solutions to increase the effect of the new rural development national target program at Ha Tinh Province

Abstract

To build new rural areas towards improving the material and spiritual life of people with appropriate socio-economic infrastructure; economic structure and rational production forms, linking agricultural development with industry and services; attach rural development to urban areas. In addition, rural society is democratic, equitable, stable, rich in national cultural identity; protected ecological environment; national defense and security. Along with other provinces in the country, in the past years, Ha Tinh province has made great efforts to implement the criteria for building new rural areas in the direction of the national target program.

Keywords: *New rural area, national target program, Ha Tinh province.*

NỘI DUNG

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí cơ bản

Theo mục tiêu chương trình, đến năm 2020, cả nước phấn đấu số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (NTM) khoảng 50%. Trong đó, mục tiêu phấn đấu của từng vùng, miền là: Miền núi phía Bắc: 28,0%; Đồng bằng sông Hồng: 80%; Bắc Trung Bộ: 59%; Duyên hải Nam Trung Bộ: 60%; Tây Nguyên 43%; Đông Nam Bộ: 80%; Đồng bằng sông Cửu Long: 51%); Khuyến khích mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phấn đấu có ít nhất 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Bên cạnh đó, bình quân cả nước đạt 15 tiêu chí/xã. Cụ thể: mục tiêu phấn đấu của từng vùng, miền là: Miền núi phía Bắc: 13,8; Đồng bằng sông Hồng: 18,0; Bắc Trung Bộ: 16,5; Duyên hải Nam Trung Bộ: 16,5; Tây Nguyên: 15,2; Đông Nam Bộ: 17,5; Đồng bằng sông Cửu Long: 16,6); cả nước không còn xã dưới 5 tiêu chí.

Đồng thời, cơ bản hoàn thành các công trình thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của cư dân nông thôn: giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế xã. Ngoài ra, chương trình còn hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn; tạo nhiều mô hình sản xuất gắn với việc làm ổn định cho nhân dân, thu nhập tăng.

Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Hà Tĩnh xác định đây là Chương trình đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng nông thôn. Chính vì vậy đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc đồng bộ, chủ động, nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia, sự góp sức, chung tay của toàn xã hội, đẩy mạnh thực hiện Chương trình nông thôn mới, đạt kết quả toàn diện, ngày càng đi vào chiều sâu, bền vững, xuất hiện nhiều mô hình điển hình nổi bật, cách làm sáng tạo, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện khá rõ, nhiều vùng quê nông thôn thực sự là nơi "đáng sống" hơn.

1.1. Kết quả thực hiện theo các chỉ tiêu

Đến tại thời điểm hiện nay (31/12/2018), các chỉ số, chỉ tiêu thực hiện Chương trình nông thôn mới của tỉnh đều được tăng lên đáng kể so với năm 2010: Số tiêu chí bình quân/xã đạt 17,7 (năm 2010 là 3,5 tiêu chí); có 158 xã đạt chuẩn NTM (chiếm 68,9 % tổng số xã, đạt trước 2 năm so Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII giai đoạn 2015-2020); không còn xã dưới 11 tiêu chí (năm 2010 có đến 183 xã dưới 5 tiêu chí, trong đó có 20 xã không đạt tiêu chí nào và không có xã đạt 10 tiêu chí trở lên); Nghị Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới trước thời hạn 2 năm; có 283/1.802 thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 đạt khoảng 32 triệu đồng, tăng 3,5 lần; tỷ lệ hộ nghèo theo đa chiều đạt 6,92% (năm 2010 theo tiêu chí cũ là 23,91%); có 5 xã cơ bản

đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đã được phê duyệt và triển khai thực hiện, bước đầu đạt kết quả nhất định.

1.2. Kết quả nổi bật

Kinh tế nông thôn có sự chuyển biến khá tốt, nông nghiệp tăng trưởng khá. Tái cơ cấu nông nghiệp (cơ cấu lại ngành nông nghiệp) sớm được triển khai, có sự tập trung cao và đạt được những kết quả bước đầu khá toàn diện, ngày càng thể hiện vai trò nòng cốt cho sự phát triển bền vững nền kinh tế - xã hội tỉnh nhà. Tốc độ tăng trưởng GRDP nhiều năm đạt khá cao, nhất là giai đoạn tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, bình quân giai đoạn 2014-2018 đạt trên 5,9%/năm. Cơ cấu sản xuất ngành, lĩnh vực và nhiều sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực có bước chuyển dịch theo hướng tích cực: Tăng tỷ trọng cơ cấu chăn nuôi trong nông nghiệp từ 32,58% (năm 2008) lên đạt trên 52,8%; tăng nhanh tỷ trọng cơ cấu GTSX các ngành hàng, sản phẩm có lợi thế phát triển, giá trị gia tăng cao (như cam, bưởi Phúc Trạch, rau củ quả thực phẩm, chè xuất khẩu, chăn nuôi lợn, bò, hươu, nuôi tôm) từ 30,41% (năm 2013) lên 42,39% (năm 2016), 38,7% (năm 2017) và 40,2 (năm 2018); giảm tỷ trọng trồng trọt từ 59% xuống còn dưới 41%.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ thương mại và kinh tế nông thôn chuyển biến tích cực, góp phần chuyển đổi mạnh mẽ phương thức sản xuất của người nông dân. Đã thu hút trên 35 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký là 4.075,05 tỷ đồng, có nhiều doanh nghiệp đầu tư dự án lớn, công nghệ hiện đại như chế biến gỗ MDF, HDF và chế biến sữa, sản xuất phân bón, chế biến thủy sản; đầu tư nâng cấp công nghệ, thiết bị các nhà máy chế biến chè xuất khẩu, hệ thống kho lạnh tại các cảng cá...

Đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 đạt khoảng 32 triệu đồng, tăng 3,5 lần so với năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo 6,92% (năm 2010 là 23,91%); kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng, nâng cấp, đạt khối lượng khá lớn, nâng mức chuẩn theo tiêu chí, nhất là làm đường giao thông nông thôn theo cơ chế hỗ trợ xi măng, làm nhà văn hóa thôn đã huy động được nguồn lực xã hội hóa lớn: Làm mới hơn 6.872km đường giao thông nông thôn, trong đó thực hiện cơ chế ngân sách chi hỗ trợ xi măng là hơn 4.399km, chiếm 64% tổng khối lượng; nâng cấp, xây dựng được 1.408 nhà văn hóa thôn và 1.381 khu thể thao thôn.

Văn hóa, xã hội, môi trường có chuyển biến tích cực, nhất là môi trường trong Khu dân cư được cải thiện rõ nét; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ngày càng được nâng cao chất lượng và hoạt động thường xuyên hơn; đã khởi tạo một số mô hình du lịch làng xã nông thôn mới, kết hợp hài hòa giữa giá trị văn hóa, du lịch và kinh tế. Chất

lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được nâng cao, tỷ lệ xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 92%, tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 85%. Hệ thống chính trị được củng cố; an ninh trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững trong điều kiện có nhiều diễn biến phức tạp. Quyền làm chủ và vai trò chủ thể ngày càng được phát huy; nông dân phấn khởi, tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Qua thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đã làm thay đổi về nhận thức, quan niệm của người dân, từ chỗ “thụ hưởng, bị động” chuyển dần sang “chủ thể, chủ động”, là tiền đề quan trọng để phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn mới.

Tổng vốn huy động từ năm 2011 đến 31/12/2018 là 128.205 tỷ đồng, trong đó Vốn trực tiếp thực hiện Chương trình 6.378 tỷ đồng (chiếm 5,0%); vốn lồng ghép 7.533 tỷ đồng (chiếm 5,9%); vốn tín dụng 105.530 tỷ đồng (chiếm 82,2%); vốn doanh nghiệp 2.209 tỷ đồng (chiếm 1,7%); nhân dân đóng góp 5.481 tỷ đồng (chiếm 4,3%); vốn huy động từ nguồn khác 1.137 tỷ đồng (chiếm 0,9%). Ngoài ra có 111 đơn vị được UBND tỉnh giao, chấp thuận đờ đầu cho 173 xã; các huyện, thành phố, thị xã kêu gọi được 745 tổ chức, cá nhân tài trợ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, với tổng kinh phí đờ đầu tài trợ gần 1.300 tỷ đồng.

Trong những kết quả đạt được, kết quả lớn nhất đó là đã chuyển biến cơ bản tư duy, nhận thức của đa số người dân và cán bộ về xây dựng NTM không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại; sự đồng thuận cao của toàn xã hội, người dân đã nhận thức được xây dựng nông thôn mới là xây dựng đời sống mới cho chính mình, mình là chủ thể, tự giác thực hiện; đặc biệt đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến xã, thôn vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết đây chính là nguyên nhân cơ bản để nông thôn mới thành công, bền vững.

2. Hạn chế và nguyên nhân thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Hà Tĩnh

2.1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận, công tác thực hiện các tiêu chí theo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới còn một số số hạn chế đáng lưu ý như sau:

Thứ nhất, về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền và kết quả thực hiện Chương trình nông thôn mới vẫn chưa đồng đều giữa các địa phương, ở một số địa phương những tháng đầu năm tiến độ thực hiện chậm; việc kiểm tra, hướng dẫn cơ sở ở một số sở ngành chưa được thường xuyên; việc chỉ đạo, kết quả thực hiện ở các xã phần đầu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu chưa rõ nét, mức độ đạt so với yêu cầu còn hạn chế.

Thứ hai, về phát triển kinh tế

Tăng trưởng ngành nông nghiệp chưa vững chắc; tổ chức liên kết sản xuất, kết nối thị trường còn hạn chế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn khó khăn, thị trường chăn nuôi chưa ổn định, quản lý giết mổ tập trung chưa hiệu quả, nguy cơ lớn hạn hán, thiếu nước sản xuất năm 2019. Việc thực hiện Đề án tái cơ cấu (cơ cấu lại) ngành nông nghiệp kết quả đạt được trong thực tế chưa cao, còn thiếu kiên trì trong việc duy trì, phát triển các mô hình liên kết; lúa vụ Xuân bị mất mùa; một số lĩnh vực, dự án, doanh nghiệp đã giảm đầu tư sản xuất, giảm quy mô như chăn nuôi lợn, bò, hươu, rau củ quả trên cát... Quản lý nhà nước về giống, vật tư nông nghiệp, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch thú y và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm ở cơ sở còn thiếu quyết liệt. Giải pháp để giảm nghèo bền vững, tăng thu nhập, nâng cao đời sống người dân ở nhiều nơi chưa rõ; việc phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân còn hạn chế, chưa bền vững.

Phát triển công nghiệp nông thôn còn chậm, chưa tạo được sự đột phá, sản xuất chủ yếu vẫn đang là quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh và hội nhập còn thấp; một số chợ nông thôn chưa phát huy hiệu quả sau chuyển đổi; thu hút doanh nghiệp/Hợp tác xã (HTX) đầu tư chợ tại khu vực miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn. Việc nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức sản xuất còn nhiều hạn chế, nhất là đối với HTX nông nghiệp.

Thứ ba, về xây dựng kết cấu hạ tầng

Kết quả xây dựng nông thôn mới không đồng đều giữa các xã có điều kiện tương đồng. Một số xã đã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2013-2015 việc nâng cấp chuẩn theo tiêu chí mới chưa đảm bảo yêu cầu; một số xã trong nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu kết quả đạt được còn hạn chế...

Bốn là, về văn hóa, xã hội, môi trường

Chất lượng các danh hiệu văn hoá một số nơi chưa cao; thực hiện quy định nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội chưa nghiêm; xây dựng văn hóa công sở chưa được quan tâm đúng mức. Cơ sở vật chất trường học ở một số địa phương xây dựng đã lâu xuống cấp. Đào tạo nghề nông thôn gần giải quyết việc làm còn nhiều bất cập. Triển khai thực hiện Đề án quản lý chất thải ở một số địa phương còn nhiều hạn chế, vẫn xảy ra những điểm nóng về rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Hương Khê, Đức Thọ và Kỳ Anh; việc phân loại rác và xử lý nước thải tại từng hộ gia đình chưa hiệu quả, chưa xử lý triệt để chất thải, nước thải, rác thải tại nguồn.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Nguyên nhân khách quan

Trong giai đoạn qua, công tác thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gặp phải nhiều khó khăn do tác động dài của sự cố môi trường biển và các đợt mưa lũ. Thị trường tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn, giá bán một số nông sản (như lợn, bò, lạc, ngô...) giảm mạnh, riêng giá lợn giảm sâu, kéo dài, thị trường khó khăn đã kéo theo giảm quy mô sản xuất, rõ nhất là trong lĩnh vực chăn nuôi: Tổng đàn bò giảm hơn 11.700 con (riêng dự án bò Bình Hà giảm hơn 10.000 con), tổng đàn lợn giảm 21.500 con.

Bên cạnh đó, nguồn lực đầu tư thực hiện Chương trình thấp hơn so các năm trước, nhất là không có nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện các nội dung như môi trường, xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu.... Quy định mới của Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn giai đoạn 2017-2020 có một số yêu cầu, chỉ tiêu cao hơn so với giai đoạn trước.

Nguyên nhân chủ quan

Việc tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện các tiêu chí trong chương trình MTQG xuất phát trực tiếp do một số ngành, địa phương chưa có sự thay đổi nhiều về phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo nhất là làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cả cán bộ và người dân, đến nay có nơi vẫn còn có tư tưởng xem nhẹ Chương trình xây dựng nông thôn mới, việc huy động cả hệ thống chính trị và toàn xã hội vào cuộc hiệu quả đạt được chưa cao, sự chủ động của người dân đã có sự nâng lên nhưng ở nhiều địa phương vẫn chưa rõ. Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện ở một số tiêu chí, nội dung theo ngành, lĩnh vực chưa sâu sát, cụ thể, nhất là chưa có sự tư vấn để giải quyết những vấn đề vướng mắc, khó khăn cho cơ sở.

Không chỉ vậy, một số tổ chức, đơn vị được giao đỡ đầu chưa làm hết trách nhiệm, hiệu quả còn thấp. Năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ ở các cấp còn hạn chế, kể cả năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, chuyên môn và tinh thần trách nhiệm, tâm huyết chưa cao đối với xây dựng nông thôn mới. Việc soát xét, đánh giá theo từng nội dung, tiêu chí ngay ở cấp xã tại nhiều địa phương chưa sát; việc lập khung kế hoạch thực hiện ở nhiều xã còn mang tính hình thức; công tác kiểm tra, thẩm định của cấp huyện và sở ngành cấp tỉnh chủ yếu đang tập trung vào xác nhận kết quả cuối cùng, trong năm chưa tổ chức nhiều đợt kiểm tra, soát xét tổng thể để các địa phương sớm có định hướng chấn chỉnh kịp thời đúng hướng, việc xác định trách nhiệm của mình theo các tiêu chí phụ trách theo ngành, lĩnh vực chưa rõ.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Hà Tĩnh

Tiếp tục khẳng định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, phải

tập trung cao, gắn với xây dựng đô thị văn minh, đẩy mạnh đi vào chiều sâu, bền vững, xây dựng thành công nông thôn mới kiểu mẫu. Nâng cao mức độ đạt chuẩn tất cả các tiêu chí, dừng lại là rút chuẩn; kiên trì thực hiện việc đẩy mạnh phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học công nghệ, phát triển kinh tế nông thôn ở tất cả các lĩnh vực, ngành và các giải pháp khác tạo ra sự phát triển nhanh về kinh tế, có sự đột phá nhưng bền vững và luôn quan tâm cao đến vấn đề bảo vệ môi trường; phải đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhưng phải đảm bảo cân đối nguồn lực, tuyệt đối không để nợ đọng, phát huy cao vai trò chủ thể của người dân. Đề nâng cao hiệu quả thực hiện các tiêu chí trong chương trình MTGQ xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tới, ban chỉ đạo chương trình và các cấp lãnh đạo có thể thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền

Tập trung cao công tác tuyên truyền về nông thôn mới, đổi mới và đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp.

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh Chương trình xây dựng NTM; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát động và tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua, phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội; làm tốt công tác sơ, tổng kết đánh giá đúng thực chất, rút ra được những bài học kinh nghiệm và khen thưởng, vinh danh kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình.

Hai là, về phát triển kinh tế

Thực hiện kế hoạch cơ cấu lại nông nghiệp giai đoạn 2018-2020 theo hướng có sự đột phá, bền vững; phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, chú trọng nông nghiệp công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng, xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, từng bước kết nối các chuỗi tiêu thụ trên cơ sở cơ cấu lại sản xuất 3 vùng sinh thái (vùng trung du, miền núi, đồng bằng, vùng biển và ven biển), phát triển toàn diện theo 3 cấp độ sản phẩm (nhóm sản phẩm thuộc danh mục chủ lực quốc gia, nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực đặc sản, có giá trị cả biệt cấp vùng, miền, địa phương gắn với mỗi xã một sản phẩm-OCOP). Chủ động trong chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh, ứng phó thiên tai, đặc biệt là phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Phát huy hiệu quả cao về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn, nông thôn mới và đô thị văn minh giai đoạn 2019-2020. Tổ chức rà soát, đánh giá và phân loại hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn theo Quyết định 54/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh.

Nâng cao chất lượng sản xuất công nghiệp nông thôn, thực hiện hiệu quả công tác khuyến công và chính sách phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới; tăng cường kết nối sản xuất - tiêu thụ. Thu hút đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, chợ theo hình thức xã hội hóa; khuyến khích phát triển các loại hình siêu thị mini, cửa hàng tiện ích trên địa bàn nông thôn; đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại, tích cực ứng dụng thương mại điện tử phát triển thương hiệu sản phẩm tiêu biểu của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo đúng chu trình thường niên, đảm bảo hiệu quả.

Ba là, về xây dựng kết cấu hạ tầng

Quan tâm, đầu tư nâng cấp các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, dân sinh; áp dụng rộng rãi thiết kế điển hình các công trình trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả cơ chế trao quyền cho người dân và cộng đồng; giải quyết dứt điểm các khoản nợ đọng trong năm 2019 và không để nợ đọng phát sinh.

Đối với Nghi Xuân là huyện đã đạt chuẩn huyện nông thôn mới thì cần phải tiếp tục đẩy mạnh phòng trào xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh trong toàn huyện; tập trung nâng cao chất lượng toàn diện các tiêu chí cấp xã, cấp huyện sau khi đón nhận Bằng công nhận huyện nông thôn mới; tuyệt đối không chủ quan, thỏa mãn và có lộ trình xây dựng huyện kiểu mẫu điển hình về văn hóa. Còn các huyện Vũ Quang, Lộc Hà, Can Lộc, Đức Thọ: Tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo để đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2019-2020.

Bốn là, về văn hóa, xã hội, môi trường

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non, phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo, Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025 theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa; chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện, đại trà; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

Đổi mới nội dung hình thức phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao chất lượng các danh hiệu gia đình, làng xã, khối phố, cơ quan đơn vị văn hóa; phát triển, nâng cấp các tour tuyến du lịch làng xã nông thôn mới, kết nối với du lịch chung của tỉnh.

Quan tâm, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường công tác quản lý chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm; cập nhật dữ liệu, triển khai liên thông hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử của người dân.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 7/12/2017 của Ban Thường vụ

Tỉnh uỷ và Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về bảo vệ môi trường; Đề án quản lý chất thải trên địa bàn, khuyến khích phân loại rác thải đầu nguồn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhà máy xử lý rác, các lò đốt rác thải; quan tâm cao về các giải pháp đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân.

Kết luận

Như vậy, từ những phân tích trên, có thể thấy, trong những năm qua, tỉnh Hà Tĩnh đã có sự tập trung cao, chỉ đạo quyết liệt, tổ chức triển khai một cách bài bản và đạt được kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, được Trung ương đánh giá cao, nhất là tiêu chí số 20 - Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu, đây là sáng tạo riêng của Hà Tĩnh: năm 2018 Trung ương đã tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tới có hiệu quả, ngày càng đi vào thực chất, chiều sâu và bền vững, Ban Chỉ đạo Chương trình và các cấp lãnh đạo cần phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ về chính sách, về sản xuất, xây dựng kết cấu hạ tầng, văn hóa, xã hội, môi trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh năm 2010, 2011, 2015, 2016, 2017, 2018
2. <http://nongthonmoi.gov.vn/Pages/TrangChu.aspx>
3. <http://nongthonmoihatinh.vn/>